TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/HNGĐ-PT

Ngày: 21/9/2018

Về việc tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chất**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Huy Hiểu**

Bà **Vũ Thị Yến**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà **Phạm Thị Thùy** - Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Ngày 21 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở TAND tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 28/2018/TLPT-HNGĐ ngày 16/7/2018 về tranh chấp ly hôn. Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 10/2018/HNGĐ-ST ngày 24/5/2018 của Toà án nhân dân huyện Ninh Giang, Hải Dương bị kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 33/2018/QĐXX-PT ngày 10/8/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Đoàn Văn V, sinh năm 1967 (có mặt)

2. Bị đơn: Bà Trần Thị B, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn HC, xã TP, huyện NG, tỉnh Hải Dương.

Viện kiểm sát kháng nghị: Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Đoàn Văn V kết hôn với bà Trần Thị B vào ngày 30/11/1988 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TP, huyện NG. Sau ngày cưới, ông bà chung sống tại gia đình nhà chồng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2003 thì phát sinh mâu thuẫn. Mặc dù hai bên gia đình đã khuyên bảo

nhưng mâu thuẫn vợ chồng không cải thiện được, bà B đã về gia đình nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2005 cho đến nay. Ông V nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Trần Thị B.

- Về con chung, tài sản chung: ông V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bản án sơ thẩm số 10/2018/HNGĐ-ST ngày 24/5/2018, Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang áp dụng các quy định của pháp luật, xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Văn V, xử cho ông V được ly hôn với bà Trần Thị B.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 06/6/2018, Viện trưởng VKSND huyện Ninh Giang kháng nghị bản án sơ thẩm với nội dung, cấp sơ thẩm thu thập chứng cứ chưa đầy đủ, thụ lý giải quyết vụ án không đúng thẩm quyền vì có một bên đương sự đang ở nước ngoài. Đề nghị cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung kháng nghị, đề nghị Tòa án chấp nhận kháng nghị, hủy toàn bộ bản án sơ thẩm, giao hồ sơ vụ án cho tòa án có thẩm quyền giải quyết theo thủ tục chung.

Ông Đoàn Văn V là nguyên đơn trình bầy : Năm 2003 ông là người làm thủ thục cho bà Trần Thị B đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan Trung Quốc, với thời hạn là 3 năm. Sau khi bà B xuất cảnh, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn dẫn đến không quan tâm gì đến nhau, từ năm 2005 vợ chồng sống ly thân và không thông tin liên lạc gì với nhau. Ông V nghĩ bà B đã về Việt Nam cho nên ông làm đơn đến Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang xin ly hôn bà B. Ông không trình bày với Tòa án về tình tiết năm 2003 bà B đi Đài Loan mà chỉ trình bày năm 2005 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và bà B ở đâu ông không biết. Ông thừa nhận hiện nay bà B đang ở Đài Loan và nhất trí với kháng nghị của Viện Kiểm sát.

Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng từ khi thụ lý đến trước khi nghị án. Đề nghị HĐXX chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng VKSND huyện Ninh Giang, hủy toàn bộ bản án sơ thẩm của TAND huyện Ninh Giang, giữ lại hồ sơ vụ án để Tòa án tỉnh Hải Dương thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang trong thời hạn quy định tại điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự nên kháng nghị là hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang thấy rằng: Ông Đoàn Văn V và bà Trần Thị B kết hôn vào năm 1988, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã TP, huyện NG. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2005 thì phát sinh mâu thuận và từ đó vợ chồng không quan tâm liên lạc với nhau, mỗi người có một cuộc sống riêng. Đến nay ông V xác định tình cảm không còn nên ngày 9/1/2018 ông làm đơn xin ly hôn bà B tại Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang. Căn cứ vào các tài liệu do Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang thu thập, như lời khai của bà Nh mẹ bà B, Biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân xã TP, Công văn trả lời của cục xuất nhập cảnh Bộ công an, các tài liệu thu thập tại Công an tỉnh Hải Dương về thủ tục làm gấy Chứng minh nhân dân của bà B năm 2003, lời khai của bà B thông qua đoạn băng Video và lời khai của ông V sau khi xem đoạn Video thì có cơ sở xác định: Năm 2003 bà B làm Chứng minh nhân dân để đi lao động xuất khẩu tại Đài Loan Trung Quốc đã kê khai từ họ tên Trần Thị B, sinh ngày 03/9/1970 sang họ tên Trần Thị Ngọc B, sinh ngày 02/9/1970. Bà B đi Đài Loan từ năm 2003 đến nay chưa về Việt Nam và hiện tại bà vẫn đang lao động tại Đài Loan, Trung Quốc. Như vậy tại thời điểm Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang thụ lý, giải quyết vụ án thì bà B đang lao động tại Đài Loan, thuộc một trong các trường hợp Đương sự ở nước ngoài. Theo quy định tại khoản 3 điều 35, điểm c khoản 1 điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp tỉnh mà ở đây là thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương. Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang thụ lý, giải quyết là không đúng thẩm quyền. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang kháng nghị Hủy bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, giao cho Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là có căn cứ.

[3] Quá trình thụ lý vụ án, cũng như việc thu thập các tài liệu chứng cứ, giao các văn bản tố tụng, tổng hợp đánh giá chứng cứ, cơ bản đúng theo quy định của pháp luật. Việc ông V không khai rõ tình tiết bà B đi nước ngoài từ năm 2003 và bà B thay đổi tên đệm, năm sinh để làm Chứng minh nhân dân đi nước ngoài là lỗi do ông V không khai hết các tình tiết của vụ án mà ông phải có nghĩa vụ cung cấp cho Tòa án. Mặt khác cấp sơ thẩm đã xác minh tại Ủy ban nhân dân xã TP, lấy lời khai của bà Nh (mẹ bà B) nhưng đều cung cấp không biết bà B hiện đang ở đâu và nhất là không biết bà B đang ở nước ngoài, cho nên Tòa án cấp sơ thẩm tiến hành niêm yết các văn bản tố tung và xét xử vụ án theo thủ tục lẩn tránh. Như vậy cấp sơ thẩm đã thực hiện hết trách nhiệm của mình trong việc giải quyết vụ án. Việc Bản án bị hủy cơ bản không do lỗi chủ quan của Thẩm phán.

[3] Về án phí sơ thẩm sẽ được xử lý khi giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 308, khoản 3 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự;

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng VKSND huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

Hủy toàn bộ bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 10/2018/HNGĐ-ST ngày 24/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương

Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương thụ lý và giải quyết theo thẩm quyền.

2. Về án phí sơ thẩm: Được xử lý khi giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (21/9/2018).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện Ninh Giang;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- Chi cục THA huyện Ninh Giang
- Các đương sự;
- Lưu HS; lưu toà.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Chất